

Năm học: 2025 – 2026

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề.

Họ, tên học sinh:; Lớp:; Số báo danh:

Đề kiểm tra có 2 trang

Đề 811

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).

Hoàn thành phần trắc nghiệm sau bằng cách tô tròn đáp án lựa chọn vào giấy thi.

Câu 1. Trong các biểu thức sau, biểu thức nào là đơn thức ?

- A. $\frac{1}{4x}$ B. $2x + y$ C. $-3xy^2z^3$ D. $\sqrt{x}$

Câu 2. Kết quả của phép nhân $3xy(x - y)$ là

- A. $3x - 3y$ B. $3y - 3x$ C. $3x^2y - 3xy^2$ D. $x^2 - y^2$

Câu 3. Hằng đẳng thức $(A + B)^2 = A^2 + 2.A.B + B^2$ có tên là

- A. bình phương của một tổng. B. tổng hai bình phương.
C. bình phương của một hiệu. D. hiệu hai bình phương.

Câu 4. Đây là hằng đẳng thức hiệu hai bình phương trong các đẳng thức sau:

- A. $A^2 - B^2 = (A - B)(A - B)$. B. $A^2 - B^2 = (A + B)(A + B)$.
C. $A^2 - B^2 = (A - B)(A + B)$. D. $A^2 + B^2 = (A - B)(A + B)$.

Câu 5. Khai triển hằng đẳng thức $(x + 1)^3$ ta được :

- A. $x^3 + 3x^2 + 3x + 1$ B. $x^3 - 3x^2 + 3x - 1$
C. $x^3 - 3x^2 - 3x + 1^3$ D. $x^3 + 3x^2 - 3x + 1$

Câu 6. Phân tích đa thức $4x - x^3$ được kết quả là:

- A. $x.(4+x).(4-x)$ B. $x.(2+x).(2-x)$ C. $x.(4+x^2).(4-x^2)$ D. $x.(2+x^2).(2-x^2)$

Câu 7. Phân tích đa thức $(x + y)^2 - 4$ được kết quả là

- A. $(x + y - 2)(x + y + 2)$ B. $(x + y - 4)(x + y + 4)$
C. $(x - y - 2)(x - y + 2)$ D. $(x - y - 4)(x - y + 4)$

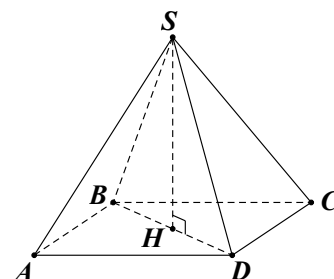
Câu 8. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **đúng**?

Chiều cao của hình chóp tam giác đều là

- A. Độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh của hình chóp tới trung điểm của một cạnh đáy.
B. Chiều cao của mặt đáy.
C. Độ dài đường trung tuyến của một mặt bên của hình chóp.
D. Độ dài đoạn thẳng nối từ đỉnh tới trọng tâm của tam giác đáy.

Câu 9. Cho hình chóp tứ giác đều S.ABCD có SH là đường cao của hình chóp (hình bên). Chọn khẳng định **đúng**.

- A. Các mặt xung quanh hình chóp S.ABCD là các tam giác đều.
B. Hình chóp S.ABCD có tất cả 4 mặt.
C. Đáy của hình chóp S.ABCD là hình chữ nhật.
D. Độ dài SH gọi là chiều cao hình chóp.



Câu 10. Diện tích xung quanh của hình chóp tứ giác đều có độ dài chiều cao của tam giác mặt bên là 15cm, cạnh đáy 10 cm là :

- A. 150cm^2 B. 200cm^2 C. 300cm^2 D. 600cm^2

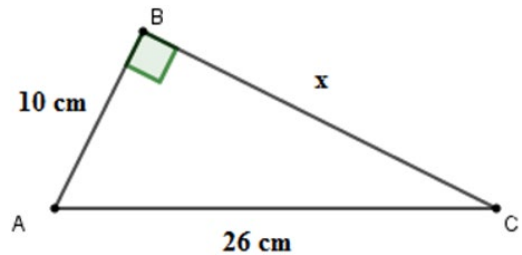
Câu 11. Cho hình vẽ. Tính x

A. $x = 22$ cm

B. $x = 32$ cm

C. $x = 20$ cm

D. $x = 24$ cm



Câu 12. Chọn câu đúng nhất trong các câu sau khi định nghĩa tứ giác ABCD:

A. Tứ giác ABCD là hình gồm 4 đoạn thẳng AB, BC, CD, DA

B. Tứ giác ABCD là hình gồm 4 đoạn thẳng AB, BC, CD, DA, trong đó bất kì hai đoạn thẳng nào cũng không cùng nằm trên một đường thẳng

C. Tứ giác ABCD là hình gồm 4 đoạn thẳng AB, BC, CD, DA trong đó hai đoạn thẳng kề một đỉnh song song với nhau

D. Tứ giác ABCD là hình gồm 4 đoạn thẳng AB, BC, CD, DA và 4 góc tại đỉnh bằng nhau.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1: (1,5 điểm). Cho hai đa thức $A = x^3 + 4x^2y + 7xy - 2024$ và $B = 2x^3 - 6x^2y + 2025$.

a) Tính $M = A + B$.

b) Tính giá trị của M tại $x = -1$ và $y = 2$.

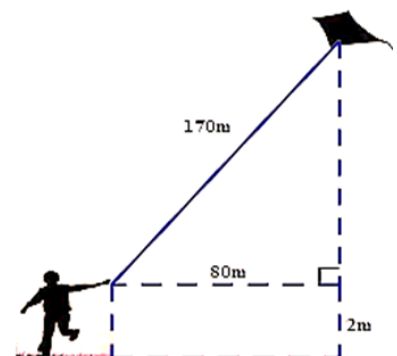
Câu 2: (1,0 điểm). Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài $(3x + 4y)$ mét và chiều rộng là $(2x - y)$ mét, được dùng để trồng cây ăn trái. Tính diện tích mảnh vườn theo x và y (viết kết quả dưới dạng một đa thức). Biết rằng 1m^2 vườn có doanh thu là 80000 đồng từ việc bán trái cây. Tính số tiền thu được từ mảnh vườn với $x = 5$ và $y = 2$

Câu 3: (1,75 điểm) Phân tích các đa thức sau thành nhân tử.

a) $3x^2y - 12y$

b) $x^2 + 2x - y^2 + 1$

Câu 4: (1,0 điểm). Một bạn học sinh thả điều ngoài đồng, cho biết đoạn dây điều từ tay bạn đến điều dài 170 m và bạn đứng cách nơi điều được thả lên theo phương thẳng đứng là 80 m. Tính độ cao của con điều so với mặt đất, biết tay bạn học sinh cách mặt đất 2 m.



Câu 5: (0,75 điểm). Một hình chóp tam giác đều có cạnh đáy 5cm, chiều cao mặt bên 6,5cm, chiều cao hình chóp là 6cm, chiều cao mặt đáy là 4,5 cm. Tính diện tích xung quanh và thể tích của hình chóp tam giác đều?

Câu 6: (1,0 điểm). Bác Lan muốn dựng một cái lều cắm trại bằng vải bạt có dạng hình chóp tứ giác đều với độ dài cạnh đáy là 2 m, chiều cao của cái lều là 3,5 m, chiều cao mặt bên là 3,8m.

a) Tính số tiền mua vải bạt để bác Lan may bọc xung quanh lều, (biết giá tiền 1 m^2 bạt là 70000 đồng và diện tích các mép gấp là không đáng kể).

b) Tính thể tích của cái lều trại.

___ Hết ___

Năm học: 2025 – 2026

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề.

Họ và tên:..... **Lớp:**.....

Điểm bài kiểm tra		Họ, tên và chữ ký của giám khảo
Bảng số	Bảng chữ	

PHẦN BÀI LÀM CỦA HỌC SINH

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

[illegible]

II. PHẦN TỰ LUẬN

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting practice. There are no margins, text, or other markings on the page.

Handwriting practice lines consisting of 30 horizontal dotted lines.

Handwriting practice lines consisting of 30 horizontal dotted lines.

Handwriting practice lines consisting of 28 horizontal dotted lines.

Xem thêm: ĐỀ THI GIỮA HK1 TOÁN 8
<https://thcs.toanmath.com/de-thi-giua-hk1-toan-8>